TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 15/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thiên Anh Khoa.

Ông Phạm Đức Thuần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Thuận Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2019/HSST-QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC NG (Cọp), sinh năm: 1987 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn L 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N và bà Lê Thị Ngh; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Nam. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thanh Th, Luật sư Văn phòng luật sư Thanh Thủy thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận bào chữa cho Nguyễn Ngọc Ng (Cọp). (Có mặt)

Bị hại: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Thôn L 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đặng Thanh S, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn L 1, xã D, huyện T tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Thôn L 3, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản của các nhà dân làm nghề đi biển ở địa phương nên khoảng tháng 10/2018, Ng mua 01 bình ga mini, 01 mỏ khò làm công cụ đốt, mở chốt cửa gỗ để đột nhập vào nhà. Quá trình sống tại địa phương Ngà biết nhà bà Nguyễn Thị D ở cùng thôn có nhiều tài sản, chồng, con trai, con rể bà D thường xuyên đi làm biển, không có mặt ở nhà. Khoảng 00 giờ ngày 07/11/2018, Ng mặc áo thun ngắn tay màu đen, quần soọc màu đen, đeo găng tay màu xám, khẩu trang màu đen-trắng, cầm theo bình ga khò, đèn pin đi bộ đến nhà bà D (Nhà gồm 01 tầng trệt, 01 tầng lầu) để trộm cắp tài sản, Ng trèo qua tường rào từ phía sau nhà lên hành lang tầng lầu, dùng bình khò đốt cháy 03 lỗ trên cánh cửa gỗ chính tại vị trí các chốt cửa, sau gần 02 giờ Ng đốt xong rồi dùng tay thò qua các lỗ mở chốt, đột nhập vào trong nhà. Biết nhà bà D có gắn camera giám sát nên khi vào trong nhà Ng lấy một số quần áo đang phơi của gia đình bà D mặc vào người và trùm kín mặt để tránh bị phát hiện, Ng lục tìm tài sản trên lầu nhưng không phát hiện tài sản gì, sau đó Ng đi xuống tầng trệt trộm được 01 điện thoại di động Oppo F1s màu hồng và cục sạc điện thoại của chị Phạm Thị Thương Th (Con gái bà D), Ng tiếp tục vào bếp trộm được 01 máy tính bảng Ainol màu đen, vào phòng ngủ của bà D thấy 01 màn hình tivi treo trên tường chiếu hình ảnh camera, nghĩ mình đã bị camera ghi hình nên Ng dùng tay tháo các dây phích điện, giắc cắm màn hình, Ng thò tay phía sau tivi thì thấy có 01 túi vải màu đỏ bên trong đựng 50 nhẫn kim loại màu vàng, 01 cây gậy điện màu đen nên lấy trộm. Sau đó Ng lấy trộm 01 ba lô học sinh màu xanh mực rồi bỏ toàn bộ tài sản trộm được vào ba lô, đi theo đường đã đột nhập để ra khỏi nhà bà D. Về đến nhà mình, Ng cất túi đựng vàng vào hộc trống sau tủ lạnh, để điện thoại, máy tính bảng trên nóc tủ lạnh, khoảng 05 giờ cùng ngày Ng bỏ toàn bộ quần áo, găng tay, khẩu trang, bình khò, đèn pin dùng đi trộm cùng quần báo của gia đình bà D, gậy điện vào ba lô học sinh trộm được mang đến vực đá bên phải đường Tỉnh lộ 701 (Đoạn cột điện 475NP) thuộc thôn D 3, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận vứt bỏ tại nhiều vị trí khác nhau.

Khoảng 14 giờ ngày 07/11/2018, Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85E1-134.04 mượn của anh Đặng Thanh S mang 01 nhẫn vàng trộm được đến tiệm vàng Th Đ II ở thành phố P bán được 5.880.000 đồng, Ng dùng tiêu xài cá nhân. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/11/2018, Ng tiếp tục điều khiển xe máy trên chở cha ruột là ông Nguyễn Ngọc N đi thăm người nhà ở thành phố P, sẵn dịp Ng mang theo 02 nhẫn vàng, điện thoại di động OPPO, máy tính bảng Ainol trộm được để bán luôn thì bị tổ tuần tra Công an huyện T phát hiện, tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 85E1-134.04, 02 chiếc nhẫn vàng, mặt trong ghi "H-NHAN 20 99.50", 01 điện thoại di động OPPO, 01 máy tính bảng Ainol, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ-bạc, 01 ví da màu vàng nâu hiệu Versace, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Agibank và 570.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc Ng tại thôn L 1, Công an huyện T tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 túi vải màu đỏ bên trong có 47 nhẫn kim

loại màu vàng, mặt trong mỗi chiếc nhẫn có ký hiệu"H.NHAN 20 99.50 H.NHAN" và 01 cục sạc điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 14/11/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Giá trị thiệt hại của các loại tài sản gồm 01 máy tính bảng hiệu Ainol màu đen, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1s màu hồng, 01 đầu sạc và dây sạc điện thoại di động hiệu SamSung là: 2.050.000 đồng (Hai triệu năm mươi ngàn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 4643/C09B ngày 16/11/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp.Hồ Chí Minh kết luận: Hộp 1: 02 nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong ghi "H-NHAN 20 99.50" được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là vàng (Au), tổng trọng lượng 14,9966 gam, hàm lượng vàng (Au) trung bình 98,82%. Hộp 2: 47 nhẫn kim loại màu vàng, mặt trong ghi "H-NHAN 20 99.50" được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là vàng (Au), tổng trọng lượng 351,35 gam, hàm lượng vàng (Au) trung bình 98,64%.

Kết quả định giá tài sản đã xác định giá trị của 10 lượng vàng Ngà trộm cắp tại nhà bà D là 348.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi tám triệu đồng).

Các tài sản khác bị chiếm đoạt như quần áo, gậy điện, cặp học sinh do đã cũ, giá trị thấp, người bị hại không nhớ thời điểm mua và không yêu cầu định giá nên Cơ quan điều tra không trưng cầu định giá.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSTN ngày 14/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) về tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bình đựng gas mini hiệu Namilux màu trắng-cam; 01 đầu khò hiệu KVV818 màu cam; 01 đèn pin sạc điện hiệu COMET màu trắng-cam; 02 chiếc bao tay bằng len màu trắng-đen; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn màu đen hiệu Adidas đã cũ; 01 quần soọc thun màu đen hiệu Adidas có 03 sọc trắng dọc bên phải là công cụ, trang phục bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) sử dụng khi trộm cắp tài sản.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) trình bày lời bào chữa: Nhất trí với bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Ng có nhân thân tốt và nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 54 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo so với mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 07/11/2018 bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu nên đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của bà Nguyễn Thị D ở thôn L 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận để trộm cắp tài sản gồm: 01 (Một) máy tính bảng hiệu Ainol màu đen, có giá trị là 500.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng, có giá trị là 1.500.000 đồng; 01 (Một) đầu sạc và dây sạc điện thoại di động hiệu SamSung, có giá trị là 50.000 đồng; 10 (Mười) lượng vàng 24K 99,50%, có giá trị là 348.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 350.050.000 đồng (Theo Kết luận định giá tài sản ngày 14/11/2018 và ngày 20/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T). Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị D đã nhận lại tài sản bị mất và 02 chỉ vàng do bà Lê Thị Ngh là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) tự nguyện bồi thường, bà Ngh không yêu cầu bị cáo Ng phải trả lại 02 chỉ vàng trên. Bà D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để chỉ ra nơi phi tang tang vật; tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bình đựng gas mini hiệu Namilux màu trắng-cam; 01 (Một) đầu khò hiệu KVV818 màu cam; 01 (Một) đèn pin sạc điện hiệu COMET màu trắng-cam; 02 (Hai) chiếc bao tay bằng len màu trắng-đen; 01 (Một) áo thun ngắn tay cổ tròn màu đen hiệu Adidas đã cũ; 01 (Một) quần soọc thun màu đen hiệu Adidas có 03 sọc trắng dọc bên phải là công cụ, trang phục mà bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) số tiền 570.000 đồng, vì số tiền này bà Lê Thị Ngh là mẹ ruột của bị cáo Ng đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị D (Số này này hiện đang nộp vào tài khoản của Công an huyện T).

Về xử lý vật chứng: Trả cho anh Đặng Thanh S 01 (Một) xe mô tô hiệu Sirius màu xanh bạc biển kiểm soát 85E1-134.04 và 06 cái bao tay len là tài sản riêng của anh S, anh S không biết việc bị cáo Ng mượn xe của mình đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có; trả cho bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ-bạc, 01 ví da màu vàng nâu hiệu Versace, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Agibank là tài sản riêng của bị cáo Ng. Do bị cáo Ng đang bị tạm giam nên bị cáo Ng yêu cầu ông Nguyễn Ngọc N là cha ruột nhận thay. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại tài sản trên không liên quan đến vụ án cho anh S và bị cáo Ng là phù hợp.

Anh Đặng Thanh S là người cho bị cáo Ng mượn xe và ông Nguyễn Ngọc N là người đi cùng với bị cáo Ng để tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có. Anh S và ông N không biết việc bị cáo Ng phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh S và ông N là có cơ sở.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2018.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bình đựng gas mini hiệu Namilux màu trắng-cam; 01 (Một) đầu khò hiệu KVV818 màu cam; 01 (Một) đèn pin sạc điện hiệu COMET màu trắng-cam; 02 (Hai) chiếc bao tay bằng len màu trắng-đen; 01 (Một) áo thun ngắn tay cổ tròn màu đen hiệu Adidas đã cũ; 01 (Một) quần soọc thun màu đen hiệu Adidas có 03 sọc trắng dọc bên phải (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T). Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) số tiền 570.000 đồng *(Năm trăm bảy mươi nghìn đồng)* theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số: 03, Lập ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện T.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Ng (Cọp) phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 15/3/2019). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến